

1- KINH PHẬT NÓI VỀ NHÂN DUYÊN ĐỜI TRƯỚC CỦA NÀNG TÔN-ĐÀ-LỢI

Nghe như vậy:

Một thuở nọ Phật ngự tại con suối lớn A-nậu cùng với năm trăm vị đại Tỳ-kheo, đều là những bậc A-la-hán, đã chứng được sáu thứ thần thông, tiếng tăm vang xa. Các ngài đều có tướng mạo đẹp đẽ trang nghiêm, đều có các tướng: không cao, không thấp, không trắng, không đen, không mập, không ốm, màu da giống như màu hoa sen hồng. Các ngài đều có khả năng hàng phục tâm ý, chỉ trừ một vị Tỳ-kheo, đó là Tôn giả A-nan.

Tôn giả Xá-lợi-phất từ tòa sen đứng dậy, sửa y bày vai phải, quỳ gối bên hữu trên hoa sen, chấp tay hướng về Đức Phật, hỏi Phật:

–Đức Thế Tôn không có việc gì mà Ngài không thấy, không có việc gì mà Ngài không nghe, không có việc gì mà Ngài không biết. Thế Tôn không có ai bằng, đã dứt bỏ hết các điều ác, đầy đủ các điều lành. Đối với các trời, thần, rồng, vua chúa và nhân dân, tất cả chúng sinh Ngài đều muốn cứu độ cho họ được giải thoát. Bạch Thế Tôn, hiện giờ còn có những nhân duyên còn sót lại, cúi mong Đức Phật tự nói các nhân duyên này, khiến cho các chúng sinh như trời, người được nghe được mở tỏ. Vì nhân duyên gì mà Ngài bị Tôn-đà-lợi đến hủy báng? Vì nguyên nhân gì mà Ngài và năm trăm vị La-hán bị nàng Xa-di-bạt-đề hủy báng? Vì nhân duyên gì mà Đức Thế Tôn bị đau đầu? Vì nguyên nhân gì mà xương cốt, tay chân Đức Thế Tôn bị đau nhức? Vì nguyên nhân gì mà các khớp xương của Đức Thế Tôn bị đau nhức? Vì nhân duyên gì mà xương sống của Thế Tôn bị cứng đờ? Vì nhân duyên gì mà Ngài bị grooms đâm vào chân? Vì nhân duyên gì mà Địa-bà-đạt-đầu ném đá vào mình Ngài? Vì nhân duyên gì cô gái lấm lời độn bụng cho lớn, ở trước đại chúng hữu lậu, vô lậu, nói lời hủy báng rằng: “Vì sao không tự nói việc nhà, mà cứ nói chuyện người khác? Nay tôi sắp sinh, cần phải có dầu bơ”? Do nhân duyên gì mà ở ấp Tỳ-lan, Ngài và năm trăm vị Tỳ-kheo phải ăn lúa ngựa? Do nhân duyên gì mà Ngài khổ hạnh sáu năm tại vùng Uất Bí mà nói rằng “Sẽ thành Phật”.

Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Thầy hãy trở lại chỗ ngồi, Ta sẽ vì thầy nói các nhân duyên đời trước.

Tôn giả Xá-lợi-phất liền trở về chỗ ngồi. Khi ấy, đại Long vương A-nậu nghe Đức Phật sắp nói về nhân duyên, vui mừng hơn hờ, liền cho làm cái lọng bằng bảy chất báu ở giữa khoảng không để che Đức Phật. Trong lọng rưới hương bột chiên-đàn như mưa khắp các chỗ ngồi. Vô số các Trời, Rồng, Quỷ thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già đều đến chỗ Đức Phật, chấp tay đánh lễ rồi đứng hầu chung quanh.

Bấy giờ Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Thuở xưa, trong thành Ba-la-nại, có một diễn viên sân khấu tên là Tịnh Nhãn, có tài ca hát. Khi ấy có một dân nữ tên là Lộc Tướng, xinh đẹp khác thường, trang nghiêm thanh tịnh không ai bằng. Bấy giờ Tịnh Nhãn đến chỗ Lộc Tướng bảo:

–Chúng ta nên ra ngoài thành, vào trong vườn, tìm chỗ đất tốt để vui chơi!

Cô gái thưa:

–Xin vâng!

Lộc Tướng liền trở về trang điểm y phục, đến nhà Tịnh Nhãn. Tịnh Nhãn liền chuẩn bị chiếc xe thật tốt cùng đi với Lộc Tướng, ra khỏi thành Ba-la-nại, đến một khu

vườn, cùng nhau vui chơi, mãi cho đến trời tối. Tịnh Nhân thấy y phục cô ta quý giá bèn sinh lòng tham muốn giết cô ta để lấy y phục đó. Ông ta lại nghĩ: “Nếu giết cô ta thì giấu xác ở đâu?”. Khi ấy, trong vườn này có một vị Bích-chi-phật tên là Lạc Vô Vi ở cách đó không xa, Tịnh Nhân lại nghĩ: “Sáng sớm, khi vị Bích-chi-phật này vào thành khát thực, ta sẽ giết Lộc Tướng, chôn trong am của vị ấy, rồi lấy y phục đem về thì ai mà biết chỗ ở của ta”.

Sáng sớm, vị Bích-chi-phật liền vào thành khát thực, sau đó Tịnh Nhân liền giết Lộc Tướng, cởi lấy y phục rồi chôn xác cô ta trong am của Ngài Lạc Vô Vi, phủ đất bằng phẳng như cũ, rồi lên xe vào thành bằng cửa khác.

Khi ấy, vua nước Ba-la-nại là Phạm Đạt, người trong nước không thấy Lộc Tướng, họ liền đến báo với vua:

–Chúng thần chẳng thấy Lộc Tướng đâu cả!

Nhà vua liền nhóm họp các quan, bảo họ phải vào khắp trong hang cùng ngõ hẻm, tìm cho ra Lộc Tướng. Các quan vâng lệnh đi kiếm, nhưng tìm kiếm khắp nơi mà chẳng thấy. Họ bèn ra khỏi thành thì thấy một bầy chim bay liệng trong rừng cây. Họ liền suy nghĩ: “Đã tìm kiếm khắp trong thành mà chẳng thấy, chắc chắn là ở chỗ này, vậy chúng ta hãy cùng nhau đến đó”. Họ liền đến chỗ am của Lạc Vô Vi lục soát thì phát hiện được tử thi. Lúc ấy các quan hỏi Lạc Vô Vi:

–Ông đã làm việc bất tịnh, sao lại còn giết người?

Vị Bích-chi-phật im lặng không trả lời, họ hỏi đến ba lần ngài vẫn không đáp. Ngài Lạc Vô Vi tay chân dính đất, biết đây là nhân duyên đời trước nên ngài im lặng không đáp.

Mọi người mới bắt trói Ngài lại để tra khảo hỏi cung. Bấy giờ vị thần cây liền hiện ra nửa người, bảo mọi người:

–Đừng có tra khảo vị ấy.

Các quan hỏi:

–Vì sao không tra khảo?

Thần đáp:

–Vị ấy không bao giờ làm việc đó.

Tuy nghe vị thần nói thế, nhưng các quan không nghe, họ dẫn Lạc Vô Vi đến chỗ vua, tâu rằng:

–Gã đạo sĩ này làm việc bất tịnh lại còn giết người!

Vua nghe nói tức giận, quát lớn, bảo các quan thẩm tra xem gã đạo sĩ này đã làm điều phi pháp đến như vậy sao?! Nhà vua bảo các quan:

–Phải mau buộc gã này vào lạc đà, đánh trống dẫn đi khắp nơi, sau đó đem ra cửa Nam thành, dắt tới một gốc cây, đâm giáo sắt vào thân, treo lên đầu cây sào, bắn tên cho chết, nếu không chết thì chặt đầu!

Các quan vâng lệnh, vội buộc Ngài vào con lạc đà, đánh trống rao khắp hang cùng ngõ hẻm, người trong nước thấy vậy cho là chuyện lạ cho nên có người tin, có người không tin. Mọi người tụ lại để xem, họ đều thốt ra những lời buồn bã. Bấy giờ Tịnh Nhân đang núp sau bức tường đổ, rình nghe tiếng mọi người bàn tán, lén nhìn thì thấy Lạc Vô Vi bị trói ngược trên con lạc đà, mọi người đi theo sau. Thấy vậy, ông bèn nghĩ: “Vị Đạo sĩ này vô cớ mà bị chết oan uổng trong khi Đạo sĩ không hề có tâm ái dục. Chính tay ta đã giết Lộc Tướng chứ không phải Đạo sĩ. Vậy ta phải chịu tội chết để cho Đạo sĩ được sống”. Nghĩ xong, Tịnh Nhân liền bước ra khỏi bức tường, chạy theo mọi

người, gọi vị thượng quan nói:

–Đừng giết vị Đạo sĩ ấy! Không phải vị Đạo sĩ ấy giết Lộc Tướng đâu mà chính là do tôi giết, xin hãy thả vị Đạo sĩ này ra, hãy trói tôi lại, tùy theo tội mà xử trị.

Lúc ấy, các quan đều kinh ngạc, bảo:

–Đâu thể chịu tội thế người khác được?

Họ liền mở trói cho vị Bích-chi-phật, rồi bắt Tịnh Nhân trói lại như trước. Bấy giờ các vị thượng quan đều đánh lễ sám hối với vị Bích-chi-phật:

–Chúng con ngu si, vô cố làm cho đạo sĩ phải chịu oan uổng, khổn đốn. Mong Ngài lấy lòng Từ rộng lớn mà tha tội cho chúng con. Đừng để cho đời vị lai chúng con phải gánh lấy tội nặng.

Họ nói như vậy ba lần, nhưng vị Bích-chi-phật Lạc Vô Vi vẫn im lặng không trả lời. Vị Bích-chi-phật nghĩ rằng: “Ta không nên vào thành Ba-la-nại khát thực nữa, ta phải diệt độ ở đây, trước mặt mọi người”. Vị Bích-chi-phật liền ở trước mọi người bay vọt lên hư không, qua lại trên không, đi đứng ngồi nằm, phía dưới hông ra khói, phía trên hông ra lửa; lại phía dưới hông ra lửa, phía trên hông ra khói; hoặc bên hông trái ra khói, bên hông phải ra lửa; hoặc bên hông trái ra lửa, bên hông phải ra khói; hoặc trước bụng ra khói, trên lưng ra lửa; hoặc trước bụng thì ra lửa, trên lưng thì ra khói; hoặc từ hông trở xuống thì ra lửa, từ hông trở lên thì ra nước; hoặc từ hông trở xuống ra nước, từ hông trở lên ra lửa; hoặc hông trái ra lửa, hông phải ra nước; hoặc hông trái ra nước, hông phải ra lửa; hoặc trước bụng ra nước, trên lưng ra lửa; hoặc trước bụng ra lửa, trên lưng ra nước; hoặc vai trái ra nước, vai phải ra lửa; hoặc vai trái ra lửa, vai phải ra nước; hoặc hai vai ra nước; hoặc hai vai ra lửa. Sau đó toàn thân ra khói, toàn thân ra lửa, toàn thân ra nước. Ngay lúc ấy, ở trong hư không, Ngài thiêu thân diệt độ.

Bấy giờ đại chúng thấy đều buồn khóc rơi lệ, hoặc có người sám hối, hoặc có người đánh lễ. Họ thu lấy xá-lợi, xây tháp ở ngã tư đường.

Các thượng quan liền dẫn Tịnh Nhân đến chỗ vua Phạm Đạt, tâu rằng:

–Chính người này đã giết Lộc Tướng chớ không phải là Đạo sĩ.

Nhà vua tức giận liền quở trách quan Giám ty:

–Lúc trước tại sao người dối tâu việc không thật rằng: đây là kẻ giết người, nay lại nói là không phải, khiến cho ta trở thành người sai lầm, gây oan uổng, khổn đốn cho Đạo sĩ như thế?

Các quan tâu vua:

–Khi ấy thần đã hỏi Đạo sĩ đã mấy lần rằng: “Sao ông lại giết người?”, nhưng lúc ấy Đạo sĩ vẫn cứ im lặng, không chịu trả lời, lúc ấy hai tay lại dính đầy đất, vì vậy chúng thần cho đó là kẻ giết người.

Vua bèn ra lệnh cho các quan:

–Hãy cột người này vào con lạc đà, ra phía Nam thành, rồi dùng mâu đâm, sau đó lấy cây sào đâm lên đến đầu, rồi bắn bằng tên. Nếu chưa chết thì chặt đầu.

Các quan vâng lệnh, liền dắt con lạc đà đã trói phạm nhân dẫn đi đánh trống khắp nơi, đem ra phía Nam thành, dùng mâu đâm, xuyên thân bằng cây nhọn, rồi bắn bằng cung tên, sau đó thì chặt đầu.

Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Thầy có biết Tịnh Nhân lúc bấy giờ là ai chăng? Chính là Ta ngày nay. Nay Xá-lợi-phất, thầy có biết Lộc Tướng lúc bấy giờ là ai chăng? Đó chính là Tôn-đà-lợi ngày nay vậy. Nay Xá-lợi-phất, thầy có biết vua Phạm Đạt lúc đó ngày nay là ai chăng?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chính là Chấp Trưởng thuộc dòng họ Thích ngày nay.

Này Xá-lợi-phất, lúc xưa Ta đã giết Lộc Tướng, làm oan uổng, khốn đốn cho vị Bích-chi-phật, vì tội ác ấy nên trải qua vô số ngàn năm, Ta đã bị nung nấu trong địa ngục, và bị leo lên cây có lá bằng thanh kiếm. Vô số ngàn năm Ta bị đọa vào loài súc sinh, vô số ngàn năm Ta bị đọa vào loài quỷ đói. Tai ương lúc ấy còn sót lại nên đến nay tuy Ta đã thành Phật mà vẫn bị Tôn-đà-lợi hủy báng.

Bấy giờ Đức Phật tự nói về nhân duyên kiếp trước của mình bằng bài kệ:

*Xưa Ta tên Tịnh Nhãn
Là diễn viên sân khấu
Bích-chi tên Lạc Vô
Không tội, bị khốn khổ.
Ngài có hạnh chân tịnh
Bị chúng làm ưu não
Hủy nhục và bắt trói
Muốn đem ra khỏi thành.
Ta thấy Bích-chi-phật
Bị khốn nhục trói buộc
Nên khởi tâm Từ bi
Để Ngài được thả ra.
Do nhân duyên như vậy
Mãi chịu khổ địa ngục
Tai ương còn sót lại
Nay mới bị hủy báng.
Nay Ta hết tái sinh
Chấm dứt ngay đời này
Vì thế Tôn-đà-lợi
Mới đến để hủy báng.
Nhân duyên không thoát được
Cũng chẳng tan trong không
Nên giữ ba nhân duyên
Trước sau không trái phạm.
Ta tự thành quả Phật
Được làm thầy ba cõi
Nên nói nhân duyên trước
Tại suối lớn A-nậu.*

Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Thầy hãy xem Đức Như Lai, các điều ác đã hết, các điều thiện đã đủ, có khả năng hóa độ Trời, Rồng, Quỷ thần, vua chúa, quan dân, cho đến loài bò, bay, máy, cựa, đều được hóa độ đến chỗ vô vi an lạc. Dù có công đức như vậy nhưng Ta vẫn không thoát khỏi nhân duyên kiếp trước. Huống chi những kẻ ngu si tối tăm chưa đắc đạo, không giữ gìn thân, miệng và ý, thì bọn người ấy sẽ như thế nào?

Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Thầy nên tu học như vậy, các La-hán và tất cả chúng sinh phải giữ gìn ba lỗi ở thân, bốn lỗi ở miệng và ba lỗi ở ý. Này Xá-lợi-phất, thầy nên tu học như vậy và mọi người cũng tu học như thế.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Khi Đức Phật dạy như vậy, Tôn giả Xá-lợi-phất và năm trăm vị La-hán, Rồng lớn đầu đàn A-nậu, Trời, Rồng, Quỷ thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la và Ma-hầu-la-già nghe Đức Phật dạy, thấy đều vui mừng lãnh thọ thực hành.

M